

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6449 /UBND-KT

Bình Định, ngày 06 tháng 09 năm 2023

V/v đề xuất dự án Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (giai đoạn 1)

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Thực hiện Thông báo số 59/TB-VPCP ngày 28/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bình Định về chủ trương vay từ nguồn vốn ODA để nâng cấp hạ tầng các đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã lập Đề xuất dự án “Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định” và đã gửi Quý Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tại các Văn bản số 1749/UBND-KT ngày 28/3/2023 và số 2591/UBND-KT ngày 26/4/2023.

Vừa qua, sau khi nhận được Thư đề ngày 04/8/2023 của ông Hervé Conan, Giám đốc Cơ quan phát triển Pháp tại Việt Nam (AFD) về dự án tiêu thoát, thu gom và xử lý nước thải tại các thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu các ý kiến, đề nghị của AFD tại Thư nêu trên và đã gửi lại cho AFD đề xuất dự án đã được chỉnh sửa, cập nhật (*Văn bản số 5818/UBND-KT ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh*), với các nội dung chủ yếu của Đề xuất dự án như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (giai đoạn 1).

2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Chủ dự án: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

4. Mục tiêu dự án:

4.1. Mục tiêu tổng quát của dự án:

Cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường các đô thị tại thị xã Hoài Nhơn, thị xã An Nhơn và huyện Tây Sơn để góp phần hoàn thiện và phát triển cơ sở hạ tầng, tạo cảnh quan đô thị.

4.2. Mục tiêu cụ thể của dự án:

Đầu tư xây dựng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn để thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải đạt tiêu

chuẩn thải ra môi trường, góp phần hoàn thiện và phát triển cơ sở hạ tầng, tạo cảnh quan đô thị nhằm đáp ứng các nhu cầu phát triển của các đô thị An Nhơn, Hoài Nhơn, Tây Sơn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035, nâng cao nhận thức cộng đồng về môi trường và bảo vệ môi trường.

5. Địa điểm xây dựng: Thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

6. Dự kiến thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị dự án: 2023-2025.

- Thực hiện dự án: 2026-2029.

7. Nội dung thực hiện của dự án: Gồm 03 dự án thành phần.

7.1. Dự án thành phần 1: Xây dựng cơ sở hạ tầng thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải cho thị xã An Nhơn.

- Xây dựng 01 nhà máy xử lý nước thải tại xã Nhơn An với công suất $8.000\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ để thu gom xử lý nước thải khu vực đô thị hiện hữu, các khu dân cư đông đúc tại các phường, xã gồm: Bình Định, Nhơn Hòa, Nhơn Hưng, Đập Đá, Nhơn Hậu, Nhơn An, Nhơn Phong, Nhơn Thành (*định hướng giai đoạn 2 năm 2030-2035 mở rộng nâng công suất lên $12.000\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$, mở rộng mạng lưới để thu gom xử lý nước thải các khu vực còn lại của các phường, xã*). Xây dựng hệ thống đường ống thu gom nước thải và xây dựng các trạm bơm nước thải tăng áp.

- Xây dựng, cải tạo hạ tầng thoát nước mưa tại các khu đô thị hiện hữu thường xuyên bị ngập, gồm các phường, xã: Bình Định, Nhơn Hưng, Đập Đá.

7.2. Dự án thành phần 2: Xây dựng cơ sở hạ tầng thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải cho thị xã Hoài Nhơn.

a) Khu vực Bồng Sơn:

- Xây dựng 01 nhà máy xử lý nước thải vị trí tại khu phố Thiết Đính, với công suất $2.500\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ để thu gom xử lý nước thải khu vực đô thị hiện hữu, các khu dân cư đông đúc tại các phường, xã gồm: Bồng Sơn, Hoài Đức, Hoài Xuân và Hoài Tân (*định hướng giai đoạn giai đoạn 2 năm 2030-2035 mở rộng nâng công suất lên $5.000\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$, mở rộng mạng lưới để thu gom xử lý cho các khu vực còn lại của các xã, phường*). Xây dựng mạng lưới thu gom nước thải và xây dựng các trạm bơm nước thải tăng áp.

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa: Xây dựng mới, kết hợp cải tạo và tận dụng các tuyến thoát nước hiện trạng để đảm bảo tiêu thoát nước cho phường Bồng Sơn và các vùng phụ cận.

b) Khu vực Tam Quan:

- Xây dựng 01 nhà máy xử lý nước thải tại khu vực Đồng Lát thuộc thôn Chương Hòa, xã Hoài Châu Bắc, với công suất $2.000\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$ để thu gom xử lý nước thải khu vực đô thị hiện hữu, các khu dân cư đông đúc tại các phường, xã gồm: Tam Quan, Tam Quan Bắc và khu vực lân cận (*định hướng giai đoạn giai đoạn 2 năm 2030-2035 mở rộng nâng công suất lên $3.500\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$, mở rộng mạng lưới để thu gom xử lý cho các khu vực còn lại của các xã, phường*).

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa: Xây dựng mới, kết hợp cải tạo và tận dụng các tuyến thoát nước hiện trạng để đảm bảo tiêu thoát nước trong khu vực đô thị Tam Quan, Tam Quan Nam và các vùng phụ cận.

7.3. Dự án thành phần 3: Xây dựng cơ sở hạ tầng thu gom và xử lý nước thải cho huyện Tây Sơn

Xây dựng nhà máy xử lý nước thải công suất 3.600m³/ngày.đêm tại khu vực phía Nam đường Quốc lộ 19, thuộc địa bàn xã Tây Xuân để thu gom xử lý nước thải khu vực đô thị hiện hữu, các khu dân cư đông đúc tại các thị trấn, xã gồm: Bình Tường, Phú Phong, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Nghi (*định hướng giai đoạn giai đoạn 2 năm 2030-2035 mở rộng nâng công suất lên 3.500m³/ngày.đêm, mở rộng mạng lưới để thu gom xử lý cho các khu vực còn lại của các thị trấn, xã*). Xây dựng tuyến ống thu gom nước thải và xây dựng các trạm bơm nước thải tăng áp.

8. Tổng mức đầu tư dự kiến (giai đoạn 1): **1.496 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi sáu tỷ đồng*), tương đương 62,857 triệu USD (*áp dụng tỷ giá tháng 8/2023, 1USD=23.800 VNĐ*).

Cụ thể cơ cấu các nguồn vốn như sau:

Nguồn vốn	Số tiền VNĐ (tỷ VNĐ)	Số tiền USD (triệu USD)	Tỷ lệ % TMĐT
1. Vốn ODA/vốn vay ưu đãi, trong đó:	1.100,0	46,218	72,52
- Vốn TW cấp phát	550,0	23,109	36,76
- Vốn tỉnh vay lại	550,0	23,109	36,76
2. Vốn viện trợ không hoàn lại	26,0	1,092	1,74
3. Vốn đối ứng (tỉnh, huyện, thị xã)	370,0	15,546	24,73
Tổng cộng	1.496,0	62,857	100

(Chi tiết gửi kèm Đề xuất dự án)

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quan tâm xem xét, hỗ trợ cho tỉnh Bình Định, thực hiện việc thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC, XD, TN&MT;
- Ban QLDA Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- UBND thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn;
- UBND huyện Tây Sơn;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng